

**ỦY BAN BẦU CỬ  
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 19 /NQ-UBBC

Khánh Hòa, ngày 17 tháng 12 năm 2025

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc ấn định và công bố số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử  
và số lượng đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử  
đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa, nhiệm kỳ 2026-2031**

**ỦY BAN BẦU CỬ TỈNH KHÁNH HÒA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 83/2025/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 46/NQ-TTHĐND ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa nhiệm kỳ 2026-2031;*

*Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-UBBC ngày 03 tháng 12 năm 2025 về phiên họp Ủy ban bầu cử tỉnh Khánh Hòa ngày 02 tháng 12 năm 2025;*

*Trên cơ sở ý kiến kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Khánh Hòa tại Hội nghị ngày 12 tháng 12 năm 2025;*

*Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 92 63/UBND-TH ngày 17 tháng 12 năm 2025,*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Ấn định và công bố số đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa, nhiệm kỳ 2026-2031 như sau:

1. Tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa, nhiệm kỳ 2026-2031 được bầu là 67 (sáu mươi bảy) đại biểu.

2. Tổng số đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa, nhiệm kỳ 2026-2031 là 19 đơn vị.

3. Danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa, nhiệm kỳ 2026-2031: *Cụ thể theo Phụ lục đính kèm.*

**Điều 2.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các thành viên Ủy ban bầu cử tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Ủy ban bầu cử cấp xã, Thường trực Hội đồng nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- UBTV Quốc hội (b/c);
- Hội đồng bầu cử Quốc gia (b/c);
- Chính phủ (b/c);
- UBMTTQ Việt Nam (b/c);
- Bộ Nội vụ (b/c);
- BCD bầu cử tỉnh (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Thành viên UBBC tỉnh;
- Các cơ quan giúp việc Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, phường, đặc khu;
- UBBC các xã, phường, đặc khu;
- Báo và Phát thanh Truyền hình Khánh Hòa;
- Trung tâm Công báo và Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, UBBC, SNV.

**TM. ỦY BAN BẦU CỬ  
CHỦ TỊCH**



**Trần Phong**

**ỦY BAN BẦU CỬ  
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHỤ LỤC**  
**danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu được bầu**  
**ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa**  
**nhiệm kỳ 2026-2031**

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số ...19.../NQ-UBBC  
ngày ..17../12/2025 của Ủy ban bầu cử tỉnh Khánh Hòa)*

| STT        | Đơn vị bầu cử             | Số đại biểu được bầu |
|------------|---------------------------|----------------------|
| <b>I</b>   | <b>Đơn vị bầu cử số 1</b> | <b>5</b>             |
| 1          | Xã Đại Lãnh               |                      |
| 2          | Xã Tu Bông                |                      |
| 3          | Xã Vạn Thắng              |                      |
| 4          | Xã Vạn Ninh               |                      |
| 5          | Xã Vạn Hưng               |                      |
| <b>II</b>  | <b>Đơn vị bầu cử số 2</b> | <b>3</b>             |
| 1          | Xã Bắc Ninh Hòa           |                      |
| 2          | Xã Tây Ninh Hòa           |                      |
| 3          | Xã Hòa Trí                |                      |
| 4          | Xã Tân Định               |                      |
| <b>III</b> | <b>Đơn vị bầu cử số 3</b> | <b>5</b>             |
| 1          | Phường Ninh Hòa           |                      |
| 2          | Phường Đông Ninh Hòa      |                      |
| 3          | Phường Hòa Thắng          |                      |
| 4          | Xã Nam Ninh Hòa           |                      |
| <b>IV</b>  | <b>Đơn vị bầu cử số 4</b> | <b>2</b>             |
| 1          | Xã Bắc Khánh Vĩnh         |                      |
| 2          | Xã Tây Khánh Vĩnh         |                      |
| 3          | Xã Nam Khánh Vĩnh         |                      |
| 4          | Xã Trung Khánh Vĩnh       |                      |



| STT         | Đơn vị bầu cử              | Số đại biểu được bầu |
|-------------|----------------------------|----------------------|
| 5           | Xã Khánh Vĩnh              |                      |
| <b>V</b>    | <b>Đơn vị bầu cử số 5</b>  | <b>2</b>             |
| 1           | Xã Khánh Sơn               |                      |
| 2           | Xã Đông Khánh Sơn          |                      |
| 3           | Xã Tây Khánh Sơn           |                      |
| 4           | Xã Cam Hiệp                |                      |
| 5           | Xã Cam An                  |                      |
| <b>VI</b>   | <b>Đơn vị bầu cử số 6</b>  | <b>3</b>             |
| 1           | Xã Diên Khánh              |                      |
| 2           | Xã Diên Lạc                |                      |
| 3           | Xã Diên Thọ                |                      |
| <b>VII</b>  | <b>Đơn vị bầu cử số 7</b>  | <b>5</b>             |
| 1           | Phường Tây Nha Trang       |                      |
| 2           | Phường Nha Trang           |                      |
| <b>VIII</b> | <b>Đơn vị bầu cử số 8</b>  | <b>5</b>             |
| 1           | Phường Nam Nha Trang       |                      |
| 2           | Xã Suối Hiệp               |                      |
| 3           | Xã Suối Dầu                |                      |
| <b>IX</b>   | <b>Đơn vị bầu cử số 9</b>  | <b>5</b>             |
| 1           | Phường Bắc Nha Trang       |                      |
| 2           | Xã Diên Điền               |                      |
| 3           | Xã Diên Lâm                |                      |
| <b>X</b>    | <b>Đơn vị bầu cử số 10</b> | <b>3</b>             |
| 1           | Xã Cam Lâm                 |                      |
| 2           | Phường Bắc Cam Ranh        |                      |
| <b>XI</b>   | <b>Đơn vị bầu cử số 11</b> | <b>2</b>             |
| 1           | Đặc khu Trường Sa          |                      |
| <b>XII</b>  | <b>Đơn vị bầu cử số 12</b> | <b>3</b>             |
| 1           | Phường Cam Linh            |                      |
| 2           | Phường Ba Ngòi             |                      |
| 3           | Phường Cam Ranh            |                      |
| 4           | Xã Nam Cam Ranh            |                      |



| STT          | Đơn vị bầu cử              | Số đại biểu được bầu |
|--------------|----------------------------|----------------------|
| <b>XIII</b>  | <b>Đơn vị bầu cử số 13</b> | <b>3</b>             |
| 1            | Xã Bác Ái Đông             |                      |
| 2            | Xã Bác Ái Tây              |                      |
| 3            | Xã Bác Ái                  |                      |
| 4            | Xã Thuận Bắc               |                      |
| 5            | Xã Công Hải                |                      |
| <b>XIV</b>   | <b>Đơn vị bầu cử số 14</b> | <b>2</b>             |
| 1            | Xã Lâm Sơn                 |                      |
| 2            | Xã Ninh Sơn                |                      |
| 3            | Xã Anh Dũng                |                      |
| <b>XV</b>    | <b>Đơn vị bầu cử số 15</b> | <b>3</b>             |
| 1            | Xã Ninh Hải                |                      |
| 2            | Xã Vĩnh Hải                |                      |
| 3            | Xã Xuân Hải                |                      |
| <b>XVI</b>   | <b>Đơn vị bầu cử số 16</b> | <b>3</b>             |
| 1            | Xã Mỹ Sơn                  |                      |
| 2            | Phường Đô Vinh             |                      |
| 3            | Phường Bảo An              |                      |
| <b>XVII</b>  | <b>Đơn vị bầu cử số 17</b> | <b>5</b>             |
| 1            | Phường Ninh Chữ            |                      |
| 2            | Phường Phan Rang           |                      |
| 3            | Phường Đông Hải            |                      |
| <b>XVIII</b> | <b>Đơn vị bầu cử số 18</b> | <b>3</b>             |
| 1            | Xã Phước Dinh              |                      |
| 2            | Xã Thuận Nam               |                      |
| 3            | Xã Cà Ná                   |                      |
| 4            | Xã Phước Hà                |                      |
| <b>XIX</b>   | <b>Đơn vị bầu cử số 19</b> | <b>5</b>             |
| 1            | Xã Ninh Phước              |                      |
| 2            | Xã Phước Hữu               |                      |
| 3            | Xã Phước Hậu               |                      |
|              | <b>TỔNG CỘNG</b>           | <b>67</b>            |



